

**TRANG THÔNG TIN TÓM TẮT
NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ HỌC THUẬT, LÝ LUẬN, LUẬN ĐIỂM MỚI VỀ KHOA HỌC
VÀ THỰC TIỄN CỦA LUẬN ÁN**

1. Tóm tắt mở đầu

Đề tài luận án: *Quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh ở Việt Nam*

Chuyên ngành: Quản lý công; Mã số: 62 34 04 03

Họ và tên nghiên cứu sinh: Tạ Thị Hương

Họ và tên người hướng dẫn: 1. GS.TS. Bùi Văn Nhơn; 2. TS. Nguyễn Quốc Anh

Cơ sở đào tạo: Học viện Hành chính Quốc gia

2. Nội dung trang thông tin tóm tắt những đóng góp mới của luận án

Một là, luận án quan niệm quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh là quá trình tác động có tổ chức, có định hướng, mang tính quyền lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến nhận thức và hành vi về DS-SKSS của các cá nhân, tổ chức trong xã hội nhằm đạt được mục tiêu đảm bảo cân bằng cơ cấu giới tính khi sinh theo quy luật sinh sản tự nhiên.

Hai là, luận án chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh, bao gồm: (i) Năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức và sự hoàn thiện của cơ chế quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh; (ii) Ý thức và trách nhiệm của người dân trong tuân thủ chính sách, pháp luật; (iii) Đầu tư và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính; (iv) Tác động của quá trình hội nhập khu vực và quốc tế; (v) Sự phát triển của khoa học - công nghệ, đặc biệt là khoa học-công nghệ ngành sản khoa; (vi) Điều kiện tự nhiên - kinh tế - văn hóa - xã hội và các thể chế có liên quan khác.

Ba là, luận án chỉ ra những hạn chế trong quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh, gồm: (i) Một số nơi còn thiếu sự quan tâm chỉ đạo, điều hành của cấp chính quyền; (ii) Bất cập trong ban hành và triển khai thể chế quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh; (iii) Hiệu quả truyền thông, giáo dục, vận động chưa cao; (iv) Đầu tư tài chính cho hoạt động can thiệp thiếu, cấp chậm; (v) Sự phối hợp liên ngành ở một số nơi chưa thực hiện tốt, chưa thực sự phát huy được tính đặc thù cũng như thế mạnh của từng ngành;... Đồng thời, luận án xác định nguyên nhân của những hạn chế đó là: (i) Dân số Việt Nam đang bước vào giai đoạn chuyển đổi nhân khẩu học, mất cân bằng cơ cấu giới tính khi sinh là vấn đề mới xuất hiện, chưa có kinh nghiệm giải quyết cũng như nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền chưa thật sự đầy đủ về vấn đề mất cân bằng cơ cấu giới tính khi sinh và những ảnh hưởng đến phát triển KT-XH, dẫn đến chưa sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các hoạt động và chưa đảm bảo chất lượng trong ban hành thể chế; (ii) Thiếu ổn định về tổ chức bộ máy ở cấp cơ sở; (iii) Năng lực của đội ngũ làm công tác DS-KHHGD ở cơ sở còn hạn chế; (iv) Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho chương trình mục tiêu DS-KHHGD bị cắt giảm; nguồn viện trợ quốc tế không còn; (v) Nội dung, hình thức triển khai truyền thông, giáo dục, vận động còn hạn chế (còn nặng về KHHGD, hình thức chưa có nhiều đổi mới) và chưa có sự phân loại chi tiết các nhóm đối tượng, vùng để xây dựng tài liệu phù hợp với đặc thù riêng;...

Bốn là, luận án đưa ra các quan điểm (do tính đặc thù của đối tượng quản lý nên chủ thể quản lý nhà nước không thể chủ quan, áp đặt; chú trọng tác động, điều chỉnh nhận thức xã hội để dần hình thành các giá trị, chuẩn mực mới về giá trị của con gái, bình đẳng giới; giải quyết vấn đề xuất phát từ đặc thù của môi trường KT-XH, gắn với các chính sách phát triển; không y tế hóa dân số và không thể giải quyết các vấn đề dân số chỉ trên nhãn quan y tế;...), đồng thời, luận án đề xuất 8 giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về cơ cấu giới tính khi sinh ở Việt Nam, gồm: (i) Hoàn thiện thể chế và chính sách; (ii) Kiện toàn và ổn định tổ chức bộ máy; (iii) Nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác dân số tại cơ sở; (iv) Đảm bảo đầy đủ và phân bổ hợp lý nguồn lực tài chính; (v) Đảm bảo hiệu lực thực thi pháp luật về cấm lựa chọn giới tính thai nhi; (vi) Tăng cường, đổi mới tổ chức, quản lý thực hiện truyền thông, giáo dục, vận động và chuyển đổi hành vi hướng tới không lựa chọn giới tính thai nhi; (vii) Tăng cường sự liên kết, phối hợp dựa trên thế mạnh chức năng của từng ngành trong triển khai các hoạt động can thiệp đảm bảo cân bằng cơ cấu giới tính khi sinh; (viii) Đẩy mạnh phát triển KT-XH tạo tiền đề để thực hiện bình đẳng giới hướng tới mục tiêu cân bằng cơ cấu giới tính khi sinh.

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2016
NGHIÊN CỨU SINH

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

GS.TS. Bùi Văn Nhơn

TS. Nguyễn Quốc Anh

Tạ Thị Hương